

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 287/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 12 đường N, phường T, thành phố H, tỉnh T.

2. Chị Ngô Thị Thúy H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 12 đường N, phường T, thành phố H, tỉnh T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H sau thời gian tìm hiểu rồi đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình chấp nhận có tổ chức lễ hỏi, cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh T vào ngày 16/8/2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại nhà cha mẹ chồng ở số 12 đường N, phường T, thành phố H, tỉnh T. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, đến khoảng đầu năm 2020 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, không có tiếng nói chung trong gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, nên anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H cùng gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H có 02 con chung

là cháu Lê Nhật P, sinh ngày 07/01/2008 và cháu Lê Nhật T, sinh ngày 03/4/2011. Hiện nay, cháu Lê Nhật P đang do anh Lê Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; còn cháu Lê Nhật T thì do chị Ngô Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay thuận tình ly hôn anh Lê Mạnh H, chị Ngô Thị Thúy H thỏa thuận như sau: Giao cháu Lê Nhật P cho anh Lê Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lê Nhật P trưởng thành, đủ 18 tuổi; giao cháu Lê Nhật T cho chị Ngô Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lê Nhật T trưởng thành, đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H trình bày không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H, mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/009936 ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh T. Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H đã nộp đủ, nay không phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (Ngày 26/6/2020), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Nhật P, sinh ngày 07/01/2008 cho anh Lê Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lê Nhật P trưởng thành, đủ 18 tuổi. Giao cháu Lê Nhật T, sinh ngày 03/4/2011 cho chị Ngô Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lê Nhật T trưởng thành, đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H, mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/009936 ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh T. Anh Lê Mạnh H và chị Ngô Thị Thúy H đã nộp đủ lệ phí, nay không phải nộp.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
  - VKSND thành phố H;
  - Chi cục THADS thành phố H;
  - UBND phường T, thành phố H;
- (Anh H và chị H1 ĐKKH số 44, quyền số 01/2007 ngày 16/8/2007)
- Các đương sự;
  - Lưu: Hồ sơ việc dân sự;
  - Lưu dán.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Trọng Cẩn**